

UBND HUYỆN THỐNG NHẤT
HỘI ĐỒNG NVQS HUYỆN

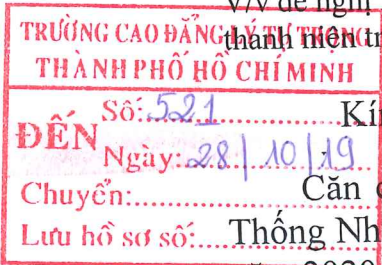
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 912/HĐNVQS

Thống Nhất, ngày 21 tháng 10 năm 2019

Ký: Phong CTCT-HSSV
[Signature]

V/v đề nghị xác minh tình trạng học tập của
thành niên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ.



Kính gửi: ..Ban giám hiệu trường Cao đẳng Y tế TP.HCM.....

Căn cứ Chỉ thị số 34-CT/HU ngày 04/4/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy
Thống Nhất về việc lãnh đạo thực hiện công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ
năm 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 17/7/2019 của UBND huyện Thống
Nhất về việc xét duyệt tiêu chuẩn nhập ngũ năm 2020;

Nhằm tạo công bằng xã hội đối với thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc đồng
thời thực hiện nghiêm Luật NVQS và các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác
tuyển quân năm 2020. Hội đồng NVQS huyện đề nghị Ban giám hiệu trường quan
tâm tiến hành rà soát số thanh niên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ (có danh sách
kèm theo) còn đang theo học tại trường hay đã nghỉ học.

Hội đồng NVQS huyện đề nghị Ban giám hiệu trường quan tâm chỉ đạo cơ quan
chuyên môn tiến hành rà soát và có Công văn trả lời về Cơ quan Thường trực Hội
đồng NVQS huyện (qua Ban CHQS huyện. Địa chỉ: QL 1A, Trung tâm Hành chính
huyện Thống Nhất, khu phố Lập Thành, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh
Đồng Nai) hoặc qua email: vietthangql@gmail.com để phục vụ cho Hội đồng NVQS
huyện tổ chức thực hiện đúng theo quy trình tuyển quân năm 2020. Quá trình thực
hiện có gì vướng mắc đề nghị liên hệ qua đ/c Trung tá Nguyễn Trọng Quyên - Phó
Chỉ huy trưởng Quân sự/Ban CHQS huyện, số điện thoại **0964.927.664**/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TQ. Thắng03;

TM. HỘI ĐỒNG NVQS HUYỆN
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



[Signature]
CHỈ HUY TRƯỞNG
Thượng tá Lê Phùng Lộc

14. CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG

STT	Họ và tên khai sinh; Ngày, tháng, năm, sinh;	Nghề nghiệp: Nơi làm việc: Nhóm,ngạch,bậc lương;	Nơi thường trú của gia đình, bản thân; Nơi ở hiện nay của bản thân;	Thành phần gia đình; Thành phần của bản thân; Dân tộc - Tôn giáo.	Học vấn, CMKT: Ngoại ngữ: Đảng, Đoàn.	Họ tên cha; năm sinh; nghề nghiệp; Họ tên mẹ; năm sinh; nghề nghiệp; Họ tên vợ, năm sinh, nghề nghiệp; Họ tên con, năm sinh, nghề nghiệp;	Lý do cụ thể
1	Nguyễn Khánh Trường 19/4/2000	Sinh viên TP. Hồ Chí Minh	Ấp 2 xã Lộ 25	Nông Dân Phụ Thuộc kinh- TC	12/12 Đoàn	Nguyễn Văn Nhuận (1966)- làm rẫy Nguyễn Thị Thủy Tiên (1970)- làm rẫy	CĐ Lý Tự Trọng TP.HCM 2018-2020
02	Trần Việt Tiến 20/10/2000 272755242	Sinh viên	167b/T Phúc Nhạc 2 GT3	Nông dân Phụ thuộc Kinh Thiên Chúa	12/12 CĐ Đoàn	Trần Văn Thắng - 1969- Làm rẫy Nguyễn T Thanh Lan - 1973 -làm rẫy	Trường CĐ Lý Tự Trọng MSSV: 18002417 NK 2018-2021
03	Phạm Đình Cao Trí 28/7/2000 272814448	Sinh viên	264/4 Tân Yên GT3	Nông dân Phụ thuộc Kinh Thiên Chúa	12/12 CĐ Đoàn	Phạm Đình Khôi - (chết) Vũ T Như Thúy - 1977- Thọ May	Trường CĐ Lý Tự Trọng MSV: 18001844 NK 2018-2021
04	Vũ Nguyễn Hoàng Giang 08/9/1999	Sinh viên	185/4 Tân Yên GT3	Nông dân Phụ thuộc Kinh Thiên Chúa	12/12 CĐ Đoàn	Vũ Hoàng Sáng-1966-làm rẫy Nguyễn Thị Hồng-1969-làm rẫy	Trường CĐ KT Lý Tự Trọng Ngành CN KT Cơ khí NK: 2017-2020 MSSV 17002684
05	Nguyễn Ngọc Ngà 03/3/1999	Sinh viên	310/4 Tân Yên GT3	Nông dân Phụ thuộc Kinh Thiên Chúa	12/12 CĐ Đoàn	Nguyễn Văn Bá- 1965-làm rẫy Bùi Thị Hằng- 1972-Buôn bán	Trường CĐ Lý Tự Trọng Ngành Công nghệ ô tô NK: 2017-2020 MSSV: 17000980
6	Trương Văn Vương 05/01/2000	Sinh viên TP. HCM	109/5 Dốc Mơ 3 GT3	Nông dân Kinh-Công giáo	Cao đẳng	Trương Văn Minh, 1975,công nhân Đỗ Thị Bích Loan, 1975,công nhân	Trường CĐ Lý tự trọng 2018-2021
7	Vũ Hoàng Hiệp 15/4/2000	Sinh viên	72/2C Đông Bắc GK	Kinh - Thiên chúa	12/12 Đoàn	Vũ Quý Ly, 1961, làm rẫy Vũ Thị Loan, 1964, làm rẫy	Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM Mã SV 18004717

8	Phạm Xuân Tinh 01/01/2000	Sinh viên	33/3C Đông Bắc GK	Nông dân Phụ thuộc Kinh - Thiên chúa	12/12 Đoàn	Phạm Minh Quang, 1962, làm rẫy Trần Thị Thanh Tâm, 1969, làm rẫy	Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM Mã SV 18002418 Lớp 18C1-CNÔ11 2018-2021
9	Vũ Thanh Liêm 01/02/2000	Sinh viên	89/1G Võ Đông 2 GK	Nông dân Phụ thuộc Kinh - Thiên chúa	12/12 Đoàn	Vũ Minh Quân, 1965, làm rẫy Hoàng Ngọc Tuyết Nhung, 1967, giáo viên	Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM Lớp 18C1-ĐĐT2 Mã SV 18003339 2018-30/8/2021
10	Cao Thành Danh 28/4/2000	Sinh viên	93/1G Võ Đông 2 GK	Nông dân Phụ thuộc Kinh - Thiên chúa	12/12 Đoàn	Cao Viết Giá, 1962, làm rẫy Đinh Thị Vân, 1967, làm rẫy	Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM Lớp 18C1-VSL1 Mã SV 18002447 2018-30/8/2021
11	Đỗ Giang Long 12/8/2000	Sinh viên	14/2E Võ Đông 1 GK	Nông dân Phụ thuộc Kinh - Thiên chúa	12/12 Đoàn	Đỗ Công Lập, 1970, làm rẫy Nguyễn Nữ Quỳnh Trâm, 1972, làm rẫy	Cao đẳng Lý Tự Trọng Lớp 18C1-CĐT1 MSSV 18003848 2018-2021
12	Vũ Kim Thoại 29/3/1999	Sinh viên	Đội 4 Võ Đông 1 GK	Nông dân Phụ thuộc Kinh - Thiên chúa	12/12 Đoàn	Vũ Đức Toàn, 1973, làm rẫy Lê Thùy Yến Nhi, 1975, nội trợ	Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM MSSV 17002783 Lớp 17C1-QTM1
13	Trần Đức Lộc 27/9/2000	Sinh viên	Lê Lợi 2 QT	Nông dân Phụ thuộc Kinh - Thiên chúa	Cao đẳng điện, điện tử Đoàn	Trần Văn Quân 1970 làm rẫy Nguyễn Thị Tuyết 1971 công nhân	CĐ Lý Tự Trọng TP.HCM NK: 2018-2021
14	Đào Thanh Tùng 16/8/2000	Sinh viên	E4/074 B Lê Lợi 2 QT	Nông dân Phụ thuộc Kinh - Thiên chúa	Cao đẳng điện, điện tử Đoàn	Đào Thanh Phong 1974 làm rẫy Phạm Thị Hà 1977 công nhân	CĐ Lý Tự Trọng TP.HCM NK: 2018-2021
15	Hoàng Mậu Tiến Anh 07/8/2001	Sinh viên	82, Tổ 3, Lộ 25 HL	Nông dân Phụ thuộc Kinh - Phật	12/12 Đoàn	Hoàng Mậu Tú: 1960, CB áp Phan Thị Hương: 1969, Công nhân	SV CĐ Lý Tự Trọng NK: 2019-8/2022
16	Phạm Thanh Đăng 26/3/2000	Sv CĐ Lý Tự Trọng	Bạch Lâm 1 GT2	Nông dân Phụ thuộc Kinh- Công giáo	12/12	Phạm Bình Thái 1967 Trần Thị Thu Thủy 1978	Làm rẫy Nội trợ